

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh ngày 20/11/1990

Số CCCD: 038190013832

Địa chỉ: Thôn 7, xã BT, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1 - Sinh ngày 12/6/1981

Số CCCD: 038081011881

Địa chỉ: Thôn 7, xã BT, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H1 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã H1.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 thống nhất: Vợ

chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Hải N (Giới tính: Nam), sinh ngày 27/11/2008; Nguyễn Đức A (Giới tính: Nam), sinh ngày 01/10/2013 và Nguyễn Bảo A1 (Giới tính: Nữ), sinh ngày 17/11/2015.

Chị H, anh H1 thống nhất, thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo A1. Anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Hải N và Nguyễn Đức A. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng tự phân chia tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 thống nhất, thỏa thuận: Chị Lê Thị H chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số 0006258, ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Thanh Hoá. Trả lại cho chị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 7, tỉnh Thanh Hoá;
- Phòng THADS khu vực 7, Thanh Hóa ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Biện Thượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết